

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2026/HS-ST

Ngày 15 - 6 - 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bé Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phương Ngọc Báu và ông Hoàng Văn Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà La Thị Hằng, Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 87/2026/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2026/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2026, Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2026/HSST- QĐ ngày 10 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

Hoàng Văn P; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 20 tháng 10 năm 1978, tại xã Đ, tỉnh Cao Bằng;

Nơi thường trú và nơi ở: xóm L, xã Đ, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn 0/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Con ông Hoàng Văn N và bà Lê Thị R (đều đã chết); Vợ: Hứa Thị H (sinh năm 1982); Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/02/2026, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam T, Trại tạm giam Công an tỉnh C. (Có mặt)

*** Người làm chứng:** Triệu Văn T, sinh năm 1989; Nơi ĐKTT: Thôn H E, xã E, tỉnh Đắk Lắk. Nơi ở hiện tại: Xóm L, xã Đ, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 50 ngày 04/02/2026, tổ công tác Công an xã Đ, tỉnh Cao Bằng phối hợp với Đoàn Biên phòng Đ làm nhiệm vụ tại xóm L, xã Đ, tỉnh Cao Bằng phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn P, sinh năm 1978, trú tại xóm L, xã Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng trong tay trái của P. P khai nhận là ma túy, loại Heroine mua về sử dụng cho bản thân.

Hồi 17 giờ 30 ngày 04/02/2026, Cơ quan điều tra tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Văn P có khối lượng 0,14 gam và gửi mẫu trung cầu giám định. Tại kết luận giám định số 95/KL-KTHS ngày 12/02/2026 của Phòng K, Công an tỉnh C kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn P khai bản thân sử dụng ma túy từ năm 2022, loại ma túy sử dụng là Heroine. Sáng ngày 04/02/2026, P đi bộ đến nhà Triệu Văn T là người cùng xóm mua ma túy. Gặp nhau ở đường trong xóm, P đưa 200.000 đồng. T nhận tiền và đưa cho P 01 gói ma túy. P cầm ở tay trái rồi đi bộ về nhà tìm nơi vắng để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng vụ án được Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 ra Quyết định chuyển vật chứng đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Cao Bằng để đảm bảo việc xét xử vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKSKV3, ngày 06 tháng 5 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng đã truy tố bị cáo Hoàng Văn P ra trước Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng để xét xử về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hoàng Văn P thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của bị cáo. Ma túy thu giữ là của bị cáo, loại Heroine, có khối lượng 0,14 gam, bị cáo mua về để sử dụng cho bản thân, không có mục đích nào khác.

Kết thúc phần xét hỏi tại phiên tòa, Kiểm sát viên nhận định bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình phạm tội, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân

của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng vẫn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn P. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn P từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “Số 95/KL-KTHS hoàn mẫu sau giám định vụ Hoàng Văn P, xảy ra ngày 04/02/2026”, mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia và ba hình dấu đỏ của Phòng K, Công an tỉnh C; 01 (một) phong bì thư mặt trước phong bì ghi “Phong bì niêm phong ban đầu, giấy bạc màu vàng thu giữ đối với Hoàng Văn P ngày 04/02/2026”, mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và 04 hình dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an tỉnh C.

Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Hoàng Văn P không có ý kiến tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo P. Cụ thể: Hồi 10 giờ 50 phút ngày 04/02/2026, tại xóm L, xã Đ, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác Công an xã Đ, tỉnh Cao Bằng phối hợp với Đoàn Biên phòng Đ phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn P đang tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,14 gam. Mục đích P mua ma túy về sử dụng cho bản thân.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được và biết rõ tác hại của ma túy, hiểu được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội ở địa phương và hiểu được các quy định của Nhà nước về nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy; hành vi phạm tội của bị cáo còn thể hiện sự coi thường pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, khối lượng ma túy thu giữ được của bị cáo là 0,14 gam là tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù có thời hạn quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Hoàng Văn P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt:

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân xấu. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là dân tộc thiểu số cư trú ở xóm biên giới. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù. Xét thấy mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nguồn thu nhập nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: số Heroine hoàn mẫu sau giám định là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành; 01 (một) phong bì niêm phong ban đầu, giấy bạc màu vàng thu giữ đối với Hoàng Văn P ngày 04/02/2026 liên quan đến hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng. Các vật chứng này cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Các nhận định khác:

Đối với hành vi của Hoàng Văn P mua ma túy về sử dụng cho bản thân, tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma túy trong cơ thể, kết quả dương tính với chất ma túy nhưng qua xác minh không nằm trong diện trường hợp người sử dụng trái phép chất ma túy bị áp dụng xử lý hình sự về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự nên không truy tố bị cáo về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Hoàng Văn P khai mua ma túy với Triệu Văn T, Cơ quan điều tra tiến hành điều tra nhưng không đủ căn cứ để xử lý Triệu Văn T trong vụ án này là đúng quy định của pháp luật. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý trong một vụ án khác.

[8]. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo Hoàng Văn P có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn P 03 năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 04/02/2026;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Văn P.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “Số 95/KL-KTHS hoàn mẫu sau giám định vụ Hoàng Văn P, xảy ra ngày 04/02/2026”, mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia và ba hình dấu đỏ của Phòng K, Công an tỉnh C; 01 (một) phong bì thư mặt trước phong bì ghi “Phong bì niêm phong ban đầu, giấy bạc màu vàng thu giữ đối với Hoàng Văn P ngày 04/02/2026”, mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và 04 hình dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an tỉnh C.

Xác nhận số vật chứng trên đã chuyển sang Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 3 tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/6/2026.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Văn P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo Hoàng Văn P có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND khu vực 3;
- Phân trại tạm giam Trùng Khánh, Trại tạm giam CA tỉnh Cao Bằng;
- Cơ quan Điều tra - CA tỉnh Cao Bằng;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ - CA tỉnh Cao Bằng (PV06);
- Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp - CA tỉnh Cao Bằng (PC10)
- Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 3 - Cao Bằng;
- Công an xã Đàm Thủy;
- Bị cáo;
- UBND xã Đàm Thủy (Bằng T/B);
- Lưu HS vụ án; Lưu án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Bế Thị Thùy Linh

